

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/HS-ST

Ngày: 03-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Minh Phương N, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1994 tại: Thị xã D, tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố H, phường H1, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H1, thị xã D, tỉnh Hà Nam; số căn cước công dân: 035094000462; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P và bà Lương Thị H; có vợ Nguyễn Thị T Nga và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 04-4-2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Tạ Thị Mai L, sinh năm 1995; nơi đăng ký thường trú: Xóm A, xã B, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên từ tháng 01/2022, Đỗ Minh phương N đã nảy sinh ý định sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử để chiếm đoạt tài sản của người khác. Đỗ Minh phương N sử dụng mạng xã hội Facebook, dùng tài khoản “Nam Đô” lập trang Fanpage có tên “Tur vắn vay tiền tiêu dùng Ngân hàng”. Khi có khách hàng hỏi vay tiền, Đỗ Minh phương N tự nhận là người của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long (Ngân hàng Kiên Long) rồi hướng dẫn khách hàng tải ứng dụng “KienLongBank Plus”, sau đó mở tài khoản tại Ngân hàng Kiên Long theo hình thức mở tài khoản ngân hàng online. Tiếp theo Đỗ Minh phương N sẽ yêu cầu khách hàng nộp số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên vào tài khoản vừa mở để chứng minh khả năng thanh toán số tiền vay. Sau đó Đỗ Minh phương N sẽ đăng nhập vào tài khoản của khách hàng để rút và chiếm đoạt số tiền này.

Ngày 17-01-2022, chị Tạ Thị Mai L sử dụng tài khoản Facebook “LT” nhắn tin đến trang “Tur vắn vay tiền tiêu dùng Ngân hàng” để hỏi vay tiền. Sau khi nói chuyện, chị Tạ Thị Mai L kết bạn với tài khoản Zalo “Phạm Huy” được đăng ký bằng số điện thoại 0915.912.464 của Đỗ Minh phương N. Đỗ Minh phương N đã yêu cầu chị Tạ Thị Mai L cung cấp căn cước công dân bản gốc, bằng lái xe hoặc sổ hộ khẩu, 01 sim điện thoại Vinaphone đăng ký chính chủ tên chị Tạ Thị Mai L và yêu cầu nộp số tiền trên 2.000.000 đồng vào tài khoản để chứng minh khả năng trả nợ của chị Tạ Thị Mai L khi được vay tiền.

Khoảng 15 giờ ngày 19-01-2022, Đỗ Minh phương N hẹn gặp chị Tạ Thị Mai L quán nước vỉa hè khu vực ngã ba đường Trần Phú - Đông Kinh Nghĩa Thục, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Tại đây, Đỗ Minh phương N giới thiệu mình tên là Huy, là nhân viên của Ngân hàng Kiên Long. Đỗ Minh phương N yêu cầu chị Tạ Thị Mai L cung cấp các thông tin cá nhân rồi ghi vào các trang hợp đồng “*Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng, đăng ký mở tài khoản thanh toán, phát hành thẻ ghi nợ tiêu dùng trao ngay*” mà Đỗ Minh phương N tự làm trước đó để xin vay số tiền 40.000.000 đồng trong thời hạn 24 tháng, lãi suất 15,6%/năm. Sau khi chị Tạ Thị Mai L ký xong hợp đồng, Đỗ Minh phương N sử dụng điện thoại của chị Tạ Thị Mai L, lắp sim Vinaphone 0941.512.483 chính chủ mang tên chị Tạ Thị Mai L, tải ứng dụng “KienLongBank Plus”, đăng ký mở tài khoản online của Ngân hàng Kiên Long bằng số điện thoại trên với tài khoản số 37832903 tên chủ tài khoản Tạ Thị Mai L. Khi chị Tạ Thị Mai L nhập mật khẩu đăng nhập tài khoản ngân hàng, Đỗ

Minh phương N đã cố ý nhìn và biết được mật khẩu tài khoản ngân hàng của chị Tạ Thị Mai L là “Lamlan123@”. Đỗ Minh phương N yêu cầu chị Tạ Thị Mai L nộp số tiền từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng vào tài khoản của mình vừa mở để chứng minh khả năng thanh toán khoản vay nên chị Tạ Thị Mai L đã chuyển số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Vietcombank) số 0831000063769 của mình đến tài khoản số 37832903 tại Ngân hàng Kiên Long. Sau khi biết chị Tạ Thị Mai L đã chuyển tiền vào tài khoản, Đỗ Minh phương N bảo chị Tạ Thị Mai L đưa điện thoại để xác nhận lại thông tin, với mục đích là lén soạn tin nhắn “DK CT” gửi đến tổng đài 9335 để đăng ký dịch vụ “Chuyển tiếp tin nhắn” từ số điện thoại 0941.512.483 của chị Tạ Thị Mai L đến số điện thoại 0915.912.464 của Đỗ Minh phương N. Sau đó, Đỗ Minh phương N xóa hết tin nhắn đăng ký dịch vụ chuyển tiếp tin nhắn, rồi trả lại điện thoại và bảo chị Tạ Thị Mai L về chờ hồ sơ được xét duyệt, hôm sau sẽ có người gọi điện thoại tới thông báo.

Sau khi chị Tạ Thị Mai L đi về, Đỗ Minh phương N chặn tất cả tài khoản “Zalo”, “Facebook” của chị Tạ Thị Mai L rồi dùng điện thoại của mình đăng nhập vào ứng dụng “KienLongBank Plus”, đổi mật khẩu tài khoản số 37832903 của chị Tạ Thị Mai L từ “Lamlan123@” thành “Zxcvb12345\$”. Sau đó Đỗ Minh phương N đăng nhập vào tài khoản số 37832903 của chị Tạ Thị Mai L để chuyển số tiền 3.000.000 đồng trong tài khoản. Do mã OTP gửi đến số điện thoại của chị Tạ Thị Mai L đã được chuyển tiếp đến số điện thoại của Đỗ Minh phương N nên Đỗ Minh phương N đã thực hiện được việc chuyển số tiền 3.000.000 đồng trong tài khoản số 37832903 của chị Tạ Thị Mai L sang tài khoản số 37744413 mang tên Quách Văn G, sinh năm 1994, trú tại: Thôn X, xã Y, huyện Z. Đỗ Minh phương N tiếp tục đăng nhập vào tài khoản mang tên Quách Văn G rồi chuyển tiếp số tiền 3.000.000 đồng nói trên đến tài khoản số 37710610 mang tên Phạm Tất H1, sinh năm 2000, trú tại: Đội A, thôn X1, xã Y1, huyện Z1, tỉnh Hưng Yên.

Khoảng 18 giờ cùng ngày 19-01-2022, Đỗ Minh phương N đến cửa hàng điện thoại W, địa chỉ: Thị xã D, tỉnh Hà Nam để nhờ anh Hoàng Đức H2 là chủ cửa hàng rút tiền mặt hộ. Đỗ Minh phương N đăng nhập tài khoản số 37710610 mang tên Phạm Tất H1 rồi chuyển số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng là tiền Đỗ Minh phương N chiếm đoạt của chị Tạ Thị Mai L và 2.000.000 đồng là do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, trú tại: Đường T, thị trấn A, huyện A, tỉnh Hưng Yên trả nợ cho Đỗ Minh phương N) đến tài khoản số 0901000102113 Ngân hàng Vietcombank của anh Hoàng Đức H2. Sau đó

Đỗ Minh phương N nhận từ anh Hoàng Đức H2 5.000.000 đồng tiền mặt và trả 20.000 đồng phí rút tiền rồi đi về.

Khoảng 18 giờ cùng ngày 19-01-2022, chị Tạ Thị Mai L nhắn tin cho Đỗ Minh phương N qua tài khoản Zalo “Phạm Huy” nhưng bị chặn nên đã kiểm tra tài khoản số 37832903 của mình mới mở tại Ngân hàng Kiên Long thì phát hiện bị mất số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 21-01-2022, chị Tạ Thị Mai L gặp Đỗ Minh phương N đang ngồi uống nước tại quán nước vỉa hè khu vực trước Bưu điện tỉnh Nam Định, địa chỉ: Đường Trần Phú, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nên đã yêu cầu Đỗ Minh phương N đến trụ sở Công an phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định để trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Đỗ Minh phương N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, Đỗ Minh phương N khai: Khoảng tháng 01/2022, anh Quách Văn G và anh Phạm Tất H1 có nhu cầu vay tiền nên đã gửi hình ảnh căn cước công dân cho Đỗ Minh phương N để làm thủ tục mở tài khoản tại Ngân hàng Kiên Long. Sau khi mở tài khoản ngân hàng xong, Đỗ Minh phương N nói với anh Quách Văn G và anh Phạm Tất H1 là không vay được tiền nên cả hai đều đã giao tài khoản ngân hàng cho Đỗ Minh phương N quản lý, sử dụng. Đỗ Minh phương N đã lưu 02 tài khoản ngân hàng nêu trên trong máy điện thoại của mình. Đỗ Minh phương N không nói cho anh Quách Văn G và anh Phạm Tất H1 về việc sẽ sử dụng các tài khoản này vào mục đích gì. Đối với các bản hợp đồng “*Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, đăng ký mở tài khoản thanh toán, phát hành thẻ ghi nợ tiêu dùng trao ngay*” có logo “KienlongBank” là do Đỗ Minh phương N tự soạn ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành xác minh tại Ngân hàng Kiên Long và xác định: Đỗ Minh phương N không phải là nhân viên hoặc cộng tác viên của Ngân hàng Kiên Long. Trang Fanpage “*Tư vấn vay tiêu dùng Ngân hàng*” không phải Fanpage do Ngân hàng Kiên Long lập và quản lý. Ngân hàng Kiên Long không có hình thức hỗ trợ vay tiền dành cho nhân viên của mạng viễn thông Vinaphone. Các bản hợp đồng “*Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, đăng ký mở tài khoản thanh toán, phát hành thẻ ghi nợ tiêu dùng trao ngay*” có logo “KienLongBank” mà Đỗ Minh phương N đưa cho chị Tạ Thị Mai L ký không phải là mẫu văn bản do Ngân hàng Kiên Long lập, quản lý, sử dụng và không giống với mẫu “*Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án vay vốn*” của Ngân hàng Kiên Long.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã thu giữ toàn bộ hình ảnh các bài viết đăng trên Fanpage “Tư vấn vay tiêu dùng ngân hàng” của Đỗ Minh phương N. Ngoài ra còn thu giữ của Đỗ Minh phương N các tài liệu, đồ vật sau:

- 08 bản hợp đồng “*Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, đăng ký mở tài khoản thanh toán, phát hành thẻ ghi nợ tiêu dùng trao ngay*” trong đó có 01 bản hợp đồng đã có tên, địa chỉ khách hàng vay là chị Tạ Thị Mai L.

- 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, lắp sim số 0857.585.222 mà Đỗ Minh phương N sử dụng để kết nối mạng viễn thông và mạng internet khi truy cập tài khoản Facebook “Nam Đô” và trang Fanpage “Tư vấn vay tiền tiêu dùng Ngân hàng”.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus màu đen, lắp sim số 0565.039.895 mà Đỗ Minh phương N sử dụng để kết nối mạng viễn thông và mạng internet khi truy cập tài khoản Zalo tên “Phạm Huy” và tài khoản Ngân hàng Kiên Long số 37710610 mang tên Phạm Tất H1.

- 01 điện thoại Nokia 150, lắp sim số 0563.983.665 mà Đỗ Minh phương N sử dụng để kết nối mạng viễn thông và mạng internet khi truy cập tài khoản Ngân hàng Kiên Long số 37744413 mang tên Quách Văn G.

- 01 điện thoại Nokia 105, lắp sim số 0915.912.464 mà Đỗ Minh phương N sử dụng để nhận mã OTP được chuyển tiếp từ máy điện thoại của chị Tạ Thị Mai L.

- Số tiền 8.200.000 đồng, trong đó có 3.000.000 đồng là tiền Đỗ Minh phương N đã chiếm đoạt của chị Tạ Thị Mai L vào ngày 19-01-2022 và 5.200.000 đồng là tài sản của Đỗ Minh phương N.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21-01-2022 Đỗ Minh phương N đã tự nguyện trả lại cho chị Tạ Thị Mai L số tiền 3.000.000 đồng mà Đỗ Minh phương N đã chiếm đoạt.

Bản cáo trạng số 148/CT-VKS-TPND ngày 30-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đỗ Minh phương N về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh phương N đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội sử dụng mạng viễn thông,

phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 3.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của chị Tạ Thị Mai L như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Đỗ Minh phương N tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh phương N phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Minh phương N từ 09 tháng cải tạo không giam giữ đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đỗ Minh phương N cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đỗ Minh phương N trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Minh phương N.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus màu đen, 01 điện thoại Nokia 150 và 01 điện thoại Nokia 105. Yêu cầu Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thu hồi các số điện thoại 0857.585.222 và 0915.912.464; yêu cầu Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile thu hồi các số điện thoại 0565.039.895 và 0563.983.665. Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh phương N số tiền 8.200.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Đỗ Minh phương N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Đỗ Minh phương N nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh phương N, bị hại là chị Tạ Thị Mai L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Minh phương N trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của bị hại; biên bản thu giữ vật chứng; biên bản xác minh tại Ngân hàng Kiên Long cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khi biết chị Tạ Thị Mai L có nhu cầu vay tiền ngân hàng, vào chiều ngày 19-01-2022, bị cáo Đỗ Minh phương N đã hẹn gặp chị Tạ Thị Mai L Ti quán nước vỉa hè khu vực ngã ba đường Trần Phú - Đông Kinh Nghĩa Thục, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Tại đây, bị cáo Đỗ Minh phương N đã hướng dẫn chị Tạ Thị Mai L mở tài khoản số 37832903 tại Ngân hàng Kiên Long theo hình thức mở tài khoản online, yêu cầu chị Tạ Thị Mai L cung cấp các thông tin cá nhân để điền vào mẫu hợp đồng “*Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, đăng ký mở tài khoản thanh toán, phát hành thẻ ghi nợ tiêu dùng trao ngay*” có logo “KienlongBank” do Đỗ Minh phương N tự soạn ra. Sau đó bị cáo Đỗ Minh phương N yêu cầu chị Tạ Thị Mai L chuyển số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản số 37832903 tại Ngân hàng Kiên Long. Do đã nhìn được mật khẩu tài khoản ngân hàng của chị Tạ Thị Mai L, đồng thời đã dùng điện thoại của chị Tạ Thị Mai L đăng ký chuyển tiếp tin nhắn về số điện thoại 0915.912.464 của mình nên sau khi chia tay chị Tạ Thị Mai L, bị cáo Đỗ Minh phương N đã đổi mật khẩu tài khoản số 37832903 của chị Tạ Thị Mai L Ti Ngân hàng Kiên Long, sau đó dùng mã OTP đã được chuyển tiếp đến số điện thoại của mình để thực hiện việc chuyển số tiền 3.000.000 đồng trong tài khoản số 37832903 của chị Tạ Thị Mai L đến tài khoản số 37744413 mang tên Quách Văn G. Bị cáo Đỗ Minh phương N lại tiếp tục chuyển số tiền 3.000.000 đồng nói trên từ tài khoản số 37744413 mang tên Quách Văn G đến tài khoản số

37710610 mang tên Phạm Tất H1. Các tài khoản số 37744413 và 37710610 đều do bị cáo Đỗ Minh phương N quản lý, sử dụng. Đến 18 giờ ngày 19-01-2022, bị cáo Đỗ Minh phương N đã đến cửa hàng điện thoại W để nhờ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của anh Hoàng Đức H2 để đổi thành tiền mặt toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt được của chị Tạ Thị Mai L.

Hành vi của bị cáo Đỗ Minh phương N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt được của chị Tạ Thị Mai L là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nên bị cáo Đỗ Minh phương N đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Đỗ Minh phương N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại nên bị cáo Đỗ Minh phương N sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Minh phương N không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Minh phương N là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn địa bàn thành phố Nam Định nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo Đỗ Minh phương N là người có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Đỗ Minh phương N và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Xét thấy bị cáo Đỗ Minh phương N có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Đỗ Minh phương N có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus màu đen, 01 điện thoại Nokia 150, 01 điện thoại Nokia 105 là các phương tiện điện tử mà bị cáo Đỗ Minh phương N sử dụng để kết nối mạng viễn thông và mạng internet, tạo Fanpage, tạo tài khoản Zalo, truy cập các tài khoản ngân hàng, nhận mã OTP với mục đích chiếm đoạt tài sản nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với các số điện thoại 0857.585.222, 0915.912.464, 0565.039.895, 0563.983.665 mà bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông thu hồi các số điện thoại nói trên. Đối với số tiền 8.200.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo Đỗ Minh phương N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là số tiền 3.000.000 đồng, bị hại là chị Tạ Thị Mai L không có yêu cầu bồi thường nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí:

Bị cáo Đỗ Minh phương N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh phương N phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh phương N 09 tháng (chín tháng) cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Tòa án giao Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với Đỗ Minh phương N cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

Giao bị cáo Đỗ Minh phương N cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đỗ Minh phương N trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu vàng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 1903332; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus màu đen, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 1903331; 01 (một) điện thoại Nokia 150, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 1903325; 01 (một) điện thoại Nokia 105, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 196305.

Yêu cầu Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam thu hồi số điện thoại 0857.585.222 và 0915.912.464; yêu cầu Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile thu hồi các số điện thoại 0565.039.895 và 0563.983.665.

Tiêu hủy 01 (một) sim điện thoại số seri 8984050920134658580, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 196258; 01 (một) sim điện thoại số seri 89840200011262529843, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 196284; 01 (một) sim điện thoại số seri 89840509201353203659, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 196266; 01 (một) điện thoại số 0915.912.464, số seri 89840200011224284834, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 196286.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh phương N số tiền 8.200.000 đồng (tám triệu hai trăm nghìn đồng), đã chuyển tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định theo ủy nhiệm chi số 23 ngày 26-7-2022, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-8-2022).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Minh phương N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Đỗ Minh phương N có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Tạ Thị Mai L (vắng mặt) có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Đỗ Minh phương N có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn